TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/DS-ST
Ngày: 07 – 10 -2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2021/TLST-DS ngày 26/5/2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2021/QĐXXST-DS ngày 26/9/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1953. Địa chỉ: Khóm S, Phường S, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Hà Thị Mỹ H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Khóm M, Phường S, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22/4/2021 và lời trình bày tại phiên tòa của bà Nguyễn Thị Kim Ch:

Vào ngày 22/8/2017 bà Hà Thị Mỹ H có nhờ bà Ch vay dùm số tiền 5.000.000 đồng trả góp hàng ngày để làm vốn bán mì hủ tiếu nên bà Ch đồng ý và vay của người khác dùm đưa cho bà Ch số tiền 5.000.000 đồng và có lập tờ Biên nhận ngày 22/8/2017 do bà H viết và ký tên. Sau khi nhận được tiền, bà H không trả lãi và vốn cho đến nay. Nay bà Ch yêu cầu bà H trả lại số tiền gốc còn nợ là 5.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi.

Bà Ch đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Bản gốc Biên nhận ngày 22/8/2017.

- Tại Biên bản ghi lời khai ngày 28/6/2021 và tại phiên tòa bà Hà Thị Mỹ H trình bày:

Vào năm 2017 bà có vay của bà Ch số tiền 5.000.000 đồng, tiền này bà trực tiếp vay của bà Ch, bà vay nhiều lần cộng lại là 5.000.000 đồng, sau đó, bà Ch yêu cầu bà H ghi biên nhận vay tiền, Biên nhận ngày 22/8/2017 là do bà viết và ký tên đưa cho bà Ch. Sau khi vay, bà có trả lãi cho bà Ch được vài tháng thì không trả tiếp cho đến nay. Nay bà H đồng ý trả bà Ch số tiền 5.000.000 đồng nhưng bà H đề nghị được trả mỗi tháng ít nhất 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

- Những tình tiết đã được các bên thống nhất và không phải chứng minh:

Việc ký kết, thực hiện hợp đồng vay tiền theo Biên nhận ngày 22/8/2017 giữa nguyên đơn và bị đơn.

- *Những nội dung không thống nhất*: Phương thức thanh toán nghĩa vụ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu* về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn sơ thẩm và tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự, đồng thời, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn thừa nhận có vay tiền của nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng theo Biên nhận ngày 22/8/2017 là có thật, đây là các tình tiết, sự kiện không cần chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả toàn bộ số tiền đã vay 5.000.000 đồng là yêu cầu chính đáng và phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Bị đơn đồng ý thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc theo yêu cầu của nguyên đơn nên Tòa án ghi nhận và buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc đã vay của nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng.

[3] Bị đơn yêu cầu được trả mỗi tháng ít nhất 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ, tuy nhiên, nguyên đơn không đồng ý nên Tòa án không có cơ sở xem xét, đồng thời, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn có quyền buộc bị đơn trả toàn bộ số nợ vay là phù hợp quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và bị đơn còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu.

Bị đơn phải chịu theo quy định tại Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, các Điều 146, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim Ch.

1/. Buộc bà Hà Thị Mỹ H phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Ch số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng theo Biên nhận vay tiền ngày 22/8/2017.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải trả lãi cho người có quyền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

2/. Về án phí

Bà Hà Thị Mỹ H phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương